

SỞ TƯ PHÁP BẮC GIANG



SỔ TAY
TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT VỀ PHÁO

Bắc Giang, tháng 01 năm 2021

I. PHÂN BIỆT CÁC LOẠI PHÁO

1. Pháo nổ, pháo hoa nổ và pháo hoa (pháo hoa không nổ)

Theo Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ về quản lý, sử dụng pháo, quy định về pháo nổ, pháo hoa nổ và pháo hoa (pháo hoa không nổ) như sau:

Pháo nổ: Là sản phẩm được chế tạo, sản xuất thủ công hoặc công nghiệp, khi có tác động của xung kích thích cơ, nhiệt, hóa hoặc điện gây ra tiếng nổ hoặc gây ra tiếng rít, tiếng nổ và hiệu ứng màu sắc trong không gian.



Bị nghiêm cấm sử dụng

Pháo hoa nổ: Là pháo nổ gây ra tiếng rít, tiếng nổ và hiệu ứng màu sắc trong không gian.



Bị nghiêm cấm, chỉ được sử dụng khi Thủ tướng Chính phủ cho phép và phải do lực lượng Quân đội bắn vào các dịp lễ, tết, sự kiện chính trị lớn của đất nước.

Pháo hoa (pháo hoa không nổ): Là sản phẩm được chế tạo, sản xuất thủ công hoặc công nghiệp, khi có tác động của xung kích thích cơ, nhiệt, hóa hoặc điện tạo ra các hiệu ứng âm thanh, ánh sáng, màu sắc trong không gian, không gây ra tiếng nổ.



Cơ quan, tổ chức, cá nhân được sử dụng và khi sử dụng chỉ được mua pháo hoa tại các tổ chức, doanh nghiệp được phép sản xuất, kinh doanh pháo hoa

2. Phân biệt pháo hoa nổ và pháo hoa không nổ

Theo công văn số 2958/CAT-TM ngày 08/12/2020 của công an tỉnh Bắc Giang về triển khai Nghị định số 137/2020/NĐ-CP của chính phủ về quản lý, sử dụng pháo thì pháo hoa nổ và pháo hoa không nổ được phân biệt như sau:

- Pháo hoa nổ là loại pháo có chứa thuốc pháo nổ, thuốc phóng, thuốc pháo hoa, khi sử dụng gây ra tiếng rít, tiếng nổ và hiệu ứng màu sắc trong không gian (*pháo hoa nổ do lực lượng Quân đội bắn vào các ngày lễ, tết, sự kiện chính trị lớn của đất nước, được Thủ tướng Chính phủ cho phép hay các loại pháo dân mà một số đối tượng đã mua, đốt trái phép gây ra tiếng rít, tiếng nổ và màu sắc trong không gian các dịp tết*).

- Pháo hoa không nổ là sản phẩm có chứa thuốc pháo hoa, khi sử dụng "đốt" chỉ phát ra hiệu ứng âm thanh, ánh sáng, màu sắc trong không gian và đặc biệt là không gây ra tiếng nổ (*pháo hoa không nổ là các sản phẩm như: Que, nến khi châm lửa đốt phụt các tia sáng đủ màu sắc*). Đối với loại pháo này, cơ quan, tổ chức, cá nhân có năng lực hành vi dân sự đầy đủ thì được sử dụng trong các trường hợp: Lễ, tết, sinh nhật, cưới hỏi, hội nghị, khai trường, ngày kỷ niệm và trong hoạt động văn hóa, văn nghệ. Người sử dụng chỉ được mua của các tổ chức, doanh nghiệp được phép sản xuất, kinh doanh pháo hoa để sử dụng (*các doanh nghiệp thuộc Bộ Quốc phòng bảo đảm các điều kiện về an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy, phòng ngừa, ứng phó sự cố và bảo vệ môi trường*).

3. Các hành vi bị nghiêm cấm quản lý, sử dụng

Theo Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của chính phủ về quản lý sử dụng pháo quy định các hành vi nghiêm cấm như sau:

- Nghiên cứu, chế tạo, sản xuất, mua bán, xuất khẩu, nhập khẩu, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng hoặc chiếm đoạt pháo nổ; trừ trường hợp tổ chức doanh nghiệp thuộc Bộ Quốc phòng được Thủ tướng Chính phủ giao nhiệm vụ nghiên cứu, sản xuất, nhập khẩu, xuất khẩu, cung cấp, vận chuyển, sử dụng pháo hoa nổ theo quy định.

- Nghiên cứu, chế tạo, sản xuất, mua bán, xuất khẩu, nhập khẩu, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép pháo hoa, thuốc pháo.

- Mang pháo, thuốc pháo trái phép vào, ra khỏi lãnh thổ nước



khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc vào nơi cấm, khu vực cấm, khu vực bảo vệ và mục tiêu bảo vệ.

- Lợi dụng, lạm dụng việc sử dụng pháo để xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, tính mạng, sức khỏe, tài sản, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

- Trao đổi, tặng, cho, gửi, mượn, cho mượn, thuê, cho thuê, cầm cố pháo hoa nổ hoặc thuốc pháo để sản xuất pháo trái phép; vận chuyển, bảo quản, tiêu hủy pháo không bảo đảm an toàn hoặc làm ảnh hưởng đến môi trường.



- Chiếm đoạt, mua, bán, trao đổi, tặng, cho, mượn, cho mượn, thuê, cho thuê, cầm cố, làm giả, sửa chữa, tẩy xóa các loại giấy phép về pháo.

- Giao pháo hoa nổ, thuốc pháo cho cơ quan, tổ chức, cá nhân không đủ điều kiện theo quy định.

- Hướng dẫn, huấn luyện, tổ chức huấn luyện cách thức chế tạo, sản xuất, sử dụng trái phép pháo dưới mọi hình thức.

- Cố ý cung cấp thông tin sai lệch về quản lý, bảo quản pháo, thuốc pháo; không báo cáo hoặc báo cáo không kịp thời, che giấu hoặc làm sai lệch thông tin về việc mất, thất thoát, tai nạn, sự cố về pháo, thuốc pháo.

II. TRÁCH NHIỆM HÌNH SỰ ĐỐI VỚI CÁC HÀNH VI VỀ PHÁO

1. Trách nhiệm hình sự đối với người có hành vi đốt pháo nổ

Theo quy định tại Điều 318 - Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) về tội gây rối trật tự nơi công cộng và mục II Thông tư liên tịch số 06/2008/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 25/12/2008 về hướng dẫn việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép pháo nổ và thuốc pháo, cụ thể như sau:

- **Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm đối với hành vi:**

+ Đốt pháo nổ ở nơi công cộng, những nơi đang diễn ra các cuộc họp, những nơi tập trung đông người;

+ Đốt pháo nổ ném ra đường, ném vào người khác, ném vào phương tiện khác đang lưu thông, ném từ trên cao xuống, đốt pháo nổ mang theo xe đang chạy;



+ Đốt pháo nổ gây thiệt hại sức khỏe, tài sản của người khác nhưng mức độ thiệt hại chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự về một tội khác;

+ Đốt pháo nổ với số lượng tương đương từ 1kg đến dưới 5 kg đối với pháo thành phẩm hoặc tương đương từ 0,1 kg đến dưới 0,5 kg đối với thuốc pháo;

+ Đốt pháo nổ với số lượng dưới 1 kg pháo thành phẩm hoặc dưới 0,1 kg đối với thuốc pháo và đã bị xử lý hành chính về hành vi đốt pháo nổ hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm.

- **Người nào đốt pháo nổ thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:** Đã bị kết án về tội “gây rối trật tự công cộng” theo quy định trên; lôi kéo, kích động trẻ em hoặc lôi kéo, kích động nhiều người cùng đốt pháo; cản trở, hành hung người can ngăn (gồm người thi hành công vụ, người bảo vệ trật tự công cộng hoặc người khác ngăn chặn không cho đốt pháo nổ); đốt pháo nổ với số lượng tương đương từ 5kg trở lên đối với pháo thành phẩm hoặc tương đương từ 0,5 kg thuốc pháo trở lên.

- **Người nào đốt pháo nổ gây thiệt hại nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác thì ngoài việc truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “gây rối trật tự công cộng” theo Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015, người vi phạm có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự về các tội danh khác quy định trong Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), tương xứng với hậu quả nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác do hành vi đốt pháo gây ra.**

Ví dụ: Nếu đốt pháo nổ gây thương tích hoặc gây tổn hại đến sức khỏe người khác đến mức phải xử lý hình sự thì vừa bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “gây rối trật tự công cộng” quy định tại Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015, vừa bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác” quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

2. Trách nhiệm hình sự đối với người có hành vi sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ pháo nổ và thuốc pháo

2.1 Theo quy định tại mục III Thông tư liên tịch số 06/2008/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 25/12/2008 về hướng dẫn việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các hành vi sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ sử dụng trái phép pháo nổ thì người nào sản xuất hoặc chiếm đoạt pháo nổ; chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt thuốc pháo, thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vật liệu nổ” theo Điều 305 - Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) Cụ thể như sau:



- Người nào chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vật liệu nổ, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

- **Phạt tù từ 03 năm đến 10 năm đối với một trong các trường hợp:** Có tổ chức; thuốc nổ các loại từ 10 kilôgam đến dưới 30 kilôgam; các loại phụ kiện nổ có số lượng lớn; vận chuyển, mua bán qua biên giới; làm chết người; gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên; gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 61 % đến 121%; gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng; tái phạm nguy hiểm.

- **Phạt tù từ 07 năm đến 15 năm đối với một trong các trường hợp:** Thuốc nổ các loại từ 30 kilôgam đến dưới 100 kilôgam; các loại phụ kiện nổ có số lượng rất lớn; làm chết 02 người; gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 122% đến 200%; gây thiệt hại về tài sản từ 500.000.000 đồng đến dưới 1.500.000.000 đồng

- **Phạt tù từ 15 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân đối với một trong các trường hợp:** Thuốc nổ các loại 100 kilôgam trở lên; các loại phụ kiện nổ có số lượng đặc biệt lớn; làm chết 03 người trở lên; gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 03 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này 201% trở lên; gây thiệt hại về tài sản 1.500.000.000 đồng trở lên.



- **Người phạm tội** còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt quản chế hoặc cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm.

2.2 Đối với các hành vi sản xuất, buôn bán pháo nổ nếu không thuộc trường hợp theo quy định tại Điều 305 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) về tội “sản xuất, buôn bán hàng cấm.” Cụ thể như sau:

- **Phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm** đối với người thực hiện một trong các hành vi sản xuất, buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam. Pháp nhân thương mại có cùng hành vi phạm tội này sẽ bị phạt tiền từ 1.000.000.000 đồng đến 3.000.000.000 đồng.

- **Phạt tiền từ 1.000.000.000 đồng đến 3.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 05 năm đến 10 năm** đối với người sản xuất, buôn bán pháo nổ từ 40 kilôgam đến dưới 120 kilôgam. Pháp nhân thương mại có cùng hành vi phạm tội này sẽ bị phạt tiền từ 3.000.000.000 đồng đến 6.000.000.000 đồng

- **Phạt tù từ 08 năm đến 15 năm** đối với người sản xuất, buôn bán pháo nổ từ 120 kilôgam trở lên. Pháp nhân thương mại có cùng hành vi phạm tội này sẽ bị phạt tiền từ 6.000.000.000 đồng đến 9.000.000.000 đồng hoặc đình chỉ hoạt động có thời hạn từ 06 tháng đến 03 năm.

- **Người phạm tội** còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Pháp nhân thương mại còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng, cấm kinh doanh, cấm hoạt động trong một số lĩnh vực nhất định hoặc cấm huy động vốn từ 01 năm đến 03 năm; phạm tội

gây thiệt hại hoặc có khả năng thực tế gây thiệt hại đến tính mạng của nhiều người, gây sự cố môi trường hoặc gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội và không có khả năng khắc phục hậu quả gây ra thì bị đình chỉ hoạt động vĩnh viễn.



2.3 Đối với các hành vi tàng trữ, vận chuyển trái phép pháo nổ nếu không thuộc trường hợp theo quy định tại Điều 305 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) về tội tàng trữ, vận chuyển hàng cấm. Cụ thể như sau:

- **Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm** đối với người tàng trữ, vận chuyển pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam. Pháp nhân thương mại có cùng hành vi phạm tội này sẽ bị phạt tiền từ 300.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng.

- **Phạt tiền từ 300.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 02 năm đến 05 năm** đối với người tàng trữ, vận chuyển pháo nổ từ pháo nổ từ 40 kilôgam đến dưới 120 kilôgam. Pháp nhân thương mại có cùng hành vi phạm tội này sẽ bị phạt tiền từ 1.000.000.000 đồng đến 3.000.000.000 đồng.

- **Phạt tù từ 05 năm đến 10 năm** đối với người tàng trữ, vận chuyển pháo nổ từ pháo nổ từ 120 kilôgam trở lên. Pháp nhân thương mại có cùng hành vi phạm tội này sẽ bị phạt tiền từ 3.000.000.000 đồng đến 5.000.000.000 đồng hoặc đình chỉ hoạt động có thời hạn từ 06 tháng đến 03 năm.

- **Người phạm tội** còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Pháp nhân thương mại còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng, cấm kinh doanh, cấm hoạt động trong một số lĩnh vực nhất định hoặc cấm huy động vốn từ 01 năm đến 03 năm; phạm tội gây thiệt hại hoặc có khả năng thực tế gây thiệt hại đến tính mạng của nhiều người, gây sự cố môi trường hoặc gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội và không có khả năng khắc phục hậu quả gây ra thì bị đình chỉ hoạt động vĩnh viễn.

III. QUY ĐỊNH VỀ XỬ PHẠT HÀNH CHÍNH ĐỐI VỚI CÁC HÀNH VI VỀ PHÁO

Đối với các hành vi vi phạm về pháo nổ nếu chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự thì sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 quy định xử



phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình như sau:

- **Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng** đối với một trong những hành vi sử dụng các loại pháo mà không được phép.

- **Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng** đối với một trong những hành vi sản xuất, tàng trữ, mua, bán, vận chuyển trái phép pháo, thuốc pháo.

ĐÓN TẾT VÀN MINH NƠI KHÔNG VỚI PHÁO NỔ



Người nào đốt pháo nổ gây thiệt hại nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác thì ngoài việc truy cứu trách nhiệm hình sự về "Tội gây rối trật tự công cộng" theo Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015, người vi phạm có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự về các tội danh khác quy định trong Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), tương xứng với hậu quả nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác do hành vi đốt pháo gây ra.

CHIU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN: Đỗ Thị Việt Hà

CHIU TRÁCH NHIỆM NỘI DUNG: Lê Anh Tuấn

BIÊN TẬP: Nguyễn Thị Loan - Phạm Văn Tình

In 25.000 cuốn khổ 10 x 15cm,

Tại Công ty TNHH Tinh toán, In và Thương mại Bắc Giang.

Địa chỉ: 22 Ngô Văn Cảnh, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang.

Giấy phép xuất bản số: 05/GP-STTTT cấp ngày 07 tháng 01 năm 2021.

Do Sở Thông tin và truyền thông Bắc Giang

In xong và nộp lưu chiểu quý 1 năm 2021